TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 346/2022/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 18 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 346/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu C nhận thuận tình ly hôn, gồm người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Châu Nhuật P, sinh năm: 1996. Địa chỉ: tổ 30, phường Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

- Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm: 1996. Địa chỉ: tổ 30, phường Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu Nhuận P và bà Trần Thị Ngọc T kết hôn với nhau vào năm 2016, có Giấy đăng ký kết hôn số 55 ngày 20.6.2016 do Uỷ ban nhân dân phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng cấp. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông P và bà T về chung sống tại tổ 30, phường Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật C nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung đến đầu năm 2022 ông bà P sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp, vợ chồng không có trách nhiệm với nhau dẫn đến vợ chồng hay xảy ra cãi vã, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Xét thấy, ông Châu Nhuận P và bà Trần Thị Ngọc T đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông P và bà T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu C nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Châu Nhuận P và bà Trần Thị Ngọc T 01 người con chung là cháu Châu Minh C, sinh ngày 18/7/2015. Ly hôn vợ chồng thống nhất thoả thuận bà T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi, ông P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) cho đến khi con đủ 18 tuổi, bắt đầu tháng 11năm 2022. Ông P và bà T tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà. Bên không nuôi con vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu Nhuận P và bà Trần Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Ngọc T nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cháu Châu Minh C, sinh ngày 18/7/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Châu Nhuận P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) cho đến khi con đủ 18 tuổi, bắt đầu từ tháng 11/2022.

Kể từ ngày bà Trần Thị Ngọc T có đơn yêu cầu T hành án nếu ông Châu Nhuận P không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì hàng tháng ông Châu Nhuận P còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa T hành án.

Bên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần Tết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ ông Châu Nhuận P tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Châu Nhuận P đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0002059 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Châu Nhuận P đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Hòa Thọ Đông;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng